TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2023/HC-PT
Ngày: 07/3/2023
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Cường;

Bà Phan Thị Vân Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thẩm tra viên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương, Kiểm sát viên cao cấp tham gia phiên tòa.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 432/2022/TLPT-HC ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai". Do Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2022/HC-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1334/2023/QĐPT-HC ngày 20 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Vũ Thị L, sinh năm 1936; địa chỉ: quận B.T.L, thành phố Hà Nội; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1955; địa chỉ: quận Long Biên, thành phố Hà Nội; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện:

- Luật sư Nguyễn Hà Luân và Phạm Lệ Quyên – Văn phòng Luật sư Hưng Đạo Thăng Long thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; luật sư Quyên có mặt, luật sư Luân vắng mặt.

- Luật sư Tạ Văn Phú – Công ty Luật TNHH Ánh Sáng Việt thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

- Luật sư Nguyễn Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Loan, Hờ A Cháu – Công ty Luật TNHH TGS thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; đều vắng mặt.

2. Người bị kiện:

- Chủ tịch UBND thành phố HN.

Người đại diện: Ông Nguyễn Trọng Đ – Phó Chủ tịch UBND thành phố HN; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- UBND quận B.T.L và Chủ tịch UBND quận B.T.L, thành phố HN.

Người đại diện: Ông Ngô Ngọc V – Phó Chủ tịch quận B.T.L; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- UBND phường P.D, quận B.T.L, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Nhà máy Z/Cục Xe-Máy/TCKT Bộ Quốc phòng.

Người đại diện: Ông Nguyễn Anh H – Phó Giám đốc Nhà máy Z; có mặt khi khai mạc phiên tòa, sau đó vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, người khởi kiện bà Vũ Thị L trình bày:

Gia đình bà ra khu đất tại ven đường 32 trước nhà máy Z để tăng gia sản xuất từ năm 1978 và đã sử dụng ổn định không có tranh chấp. Đến năm 2009, thực hiện dự án giải phóng mặt bằng mở rộng đường Quốc lộ 32, gia đình bà được phê duyệt phương án hỗ trợ tiền hoa mầu nhưng bà không nhận vì việc bồi thường, hỗ trợ của UBND huyện T.L là chưa hợp lý. Sau khi làm xong vỉa hè đường 32 rộng khoảng 7 m, bà đã dựng 01 lán tạm tại khu vực còn lại sau GPMB.

Ngày 10/3/2014, UBND huyện T.L ra Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC về xử phạt vi phạm hành chính cho rằng bà đã có hành vi lấn chiếm đất công và buộc bà phải khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm. Không đồng ý với Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC bà khiếu nại.

Ngày 24/3/2014, UBND huyện T.L ra Quyết định số 2316/QĐ-CC để cưỡng chế thi hành Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC. Không đồng ý với Quyết định số 2316/QĐ-CC bà đã khiếu nại.

Ngày 26/4/2014, Chủ tịch UBND quận B.T.L ra Quyết định số 748/QĐ-UBND để giải quyết khiếu nại đối với Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC và Quyết định số 747/QĐ-UBND để giải quyết khiếu nại đối với Quyết định cưỡng chế số 2316/QĐ-CC.

Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại số 747/QĐ-UBND và Quyết định số 748/QĐ-UBND bà khiếu nại tiếp đến UBND thành phố Hà Nội.

Ngày 27/10/2015, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 5650/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại có nội dung đồng ý với Quyết định số 747 và 748 về việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND quận B.T.L liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 14/4/2016, bà mới nhận được Quyết định số 5650/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội. Ngày 20/3/2017, bà nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội để khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 5650/QĐ-UBND. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà khởi kiện bổ sung yêu cầu hủy:

- Quyết định số 5532/QĐ-UBND ngày 14/08/2009 của UBND huyện T.L về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ.

- Quyết định số 3379/QĐ-UBND ngày 21/05/2012 của Chủ tịch UBND huyện T.L về giải quyết khiếu nại về phương án bồi thường hỗ trợ.

- Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC ngày 10/03/2014 của Chủ tịch UBND huyện T.L về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Quyết định số 2316/QĐ-CC ngày 24/03/2014 của Chủ tịch UBND huyện T.L về việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch UBND quận B.T.L về việc giải quyết khiếu nại.

- Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch UBND quận B.T.L về việc giải quyết khiếu nại.

- Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 05/02/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết khiếu nại đối với QĐ số 3379/QĐ-UBND.

- Hành vi hành chính của UBND quận B.T.L về việc không ban hành Quyết định thu hồi đất đối với gia đình bà Vũ Thị L.

Ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội :

Vẫn giữ nguyên quan điểm tại Quyết định số 5650/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của Chủ tịch UBND thành phố HN về việc giải quyết khiếu nại liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đồng thời giữ nguyên quan điểm tại Quyết định số 592/QĐUBND ngày 05/02/2015 của Chủ tịch UBND thành phố HN về việc giải quyết khiếu nại liên quan đến phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ.

Ý kiến của UBND và Chủ tịch UBNND quận B.T.L :

Thực hiện dự án mở rộng đường Quốc lộ 32 của UBND thành phố Hà Nội. Ngày 18/8/2008, UBND huyện T.L ban hành Quyết định số 3252/QĐ-UBND về việc thành lập Hội đồng BTHT và tái định cư, Quyết định số 3247/QĐ-UBND về việc thành lập tổ công tác.

Ngày 17/6/2009, tổ công tác giải phóng mặt bằng lập biên bản số 272/BB-HĐ điều tra, xác minh đối với hộ bà Vũ Thị L thể hiện:

- Chủ sử dụng đất: UBND xã P.D.

- Người sử dụng tài sản: Bà Vũ Thị L.

- Diện tích thực tế sử dụng: 176,7 m^2.

- Diện tích thu hồi: 176,7 m^2.

- Tài sản trên đất: 03 cây bưởi, 07 cây nhãn, 03 cây roi, 10 cây chuối có buồng, 02 cây xoan, 02 cây bàng, 109 cây nhãn giống, 45 cây roi giống.

- Ngày 09/7/2009, UBND xã P.D có xác nhận về loại đất, nguồn gốc và tài sản trên đất đối với hộ bà Vũ Thị L với nội dung bà Vũ Thị L tự tăng gia trên đất do UBND xã quản lý diện tích 176,7 m^2 thuộc phần thửa đất số 22, tờ bản đồ số 37, bản đồ năm 1994.

Ngày 14/8/2009, UBND huyện T.L ban hành Quyết định số 5532/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà Vũ Thị L với số tiền về cây cối hoa màu là 7.328.000 đồng, không bồi thường hỗ trợ về đất.

Bà L không đồng ý và khiếu nại Quyết định số 5532/QĐ-UBND đề nghị được tái định cư do gia đình không còn nơi ở nào khác.

Ngày 21/5/2012, UBND huyện T.L ban hành Quyết định số 3379/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Vũ Thị L với nội dung: ‘‘Giữ nguyên Quyết định số 5532/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà Vũ Thị L khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án: Cải tạo, mở rộng nâng cấp Quốc lộ 32 đoạn CD- N’’.

Việc bà Vũ Thị L tự tăng gia trên đất do UBND phường quản lý nằm trong chỉ giới thu hồi đất để thực hiện dự án cải tạo, nâng cấp mở rộng Quốc lộ 32 đoạn Cầu Diễn- Nhổn đã được UBND thành phố thu hồi đất theo Quyết định số 2119/QĐ-UBND ngày 29/5/2008 của UBND thành phố Hà Nội. Do vậy UBND huyện T.L ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà Vũ Thị L với số tiền về cây cối hoa màu là 7.328.000 đồng, không bồi thường hỗ trợ về đất đối với diện tích 176,7 m^2 đất tự tăng gia là đúng quy định của pháp luật.

Ngày 24/3/2014, UBND thành phố Hà Nội đã có Quyết định số 1595/QĐ-UBND về việc thu hồi 2.799 m^2 đất lưu không Quốc lộ 32 tại xã P.D

và thị trấn cầu Diễn huyện T.L giao cho nhà máy Z để quản lý, chống lấn chiếm, đảm bảo an ninh, trật tự xã hội cảnh quan môi trường.

Sau khi UBND phường P.D phối hợp với các phòng, ban, ngành của UBND quận thực hiện xong việc giải tỏa, thu dọn cây cối, hoa màu, công trình của một số trường hợp vi phạm lần chiếm đất lưu không đường 32 phía trước nhà máy Z. Ngày 08/5/2014, UBND lâm thời quận B.T.L đã tạm bàn giao mặt bằng 2.799m^2 đất lưu không đường 32 phía trước nhà máy Z đã được giải tỏa cho nhà máy Z để quản lý, chống lấn chiếm, đảm bảo an ninh trật tự xã hội và cảnh quan môi trường.

Sau khi nhận bàn giao mặt bằng chủ đầu tư dự án đã xây dựng hệ thống cống bê tông hộp thoát nước ra sông Nhuệ và hệ thống hầm tuy nen kỹ thuật, lát hè đường. Sau khi hệ thống thoát nước và hộp kỹ thuật xây dựng xong Bà L đã ra chiếm dụng mặt bằng, UBND xã P.D đã lập hồ sơ vi phạm nhiều lần đối với gia đình Bà L. Cụ thể:

Ngày 15/5/2012 UBND xã P.D lập biên bản hành chính và ngừng thi công xây dựng công trình vi phạm số 267/BB-VPHC đối với bà Vũ Thị L vì đã có hành vi xây dựng trên đất không được phép xây dựng.

Ngày 16/5/2012 UBND xã P.D ban hành Quyết định số 268/QĐ-UBND về việc đình chỉ thi công xây dựng công trình vi phạm xây dựng đối với bà Vũ Thị L vì đã có hành vi vi phạm xây dựng trên đất không được phép xây dựng.

Ngày 18/5/2012, Chủ tịch UBND xã P.D ban hành Quyết định số 278/QĐ-UBND về việc cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng đối với bà Vũ Thị L vì không thi hành Quyết định 268/QĐ-UBND về việc đình chỉ thi công xây dựng công trình vi phạm trật tự xây dựng.

Ngày 15/8/2012 UBND xã P.D có Thông báo số 476/QĐ-UBND gửi bà Vũ Thị L thông báo việc cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng theo Quyết định số 278/QĐ-UBND. Ngày 22/8/2012 UBND xã P.D đã tổ chức cưỡng chế, dỡ bỏ công trình vi phạm trật tự xây dựng của bà Vũ Thị L.

Bà L tiếp tục có hành vi tái lấn chiếm đất, dựng 01 lán tạm tại khu vực đất đã GPMB thực hiện dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 32 đoạn CD-N nên ngày 27/02/2014, UBND xã P.D đã lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 42/BB-VPHC đối với bà Vũ Thị L vì đã có hành vi chiếm đất thuộc đất giao thông đường 32 đã thu hồi GPMB từ năm 2009 và có Báo cáo số 135/BC-UBND đề xuất xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Ngày 10/3/2014 UBND huyện T.L ban hành Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với

bà Vũ Thị L do đã có hành vi chiếm đất với hình thức xử phạt 10.000.000 đồng và hình thức xử phạt bổ sung buộc Bà L có trách nhiệm khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm đối với diện tích chiếm đất tại Quốc lộ 32.

Do Bà L không chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1608/QĐ-XPVPHC, ngày 24/3/2014, UBND huyện T.L ban hành Quyết định số 2316/QĐ-CC về việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bà L.

Bà Vũ Thị L khiếu nại Quyết định số 1608/QĐ-UBND và Quyết định số 2316/QĐ-CC. Ngày 20/5/2014, Phòng tài nguyên môi trường quận Bắc Liêm có Báo cáo số 113/BC-TNMT báo cáo về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Vũ Thị L.

Ngày 26/5/2014, UBND quận B.T.L có Quyết định số 747/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại với nội dung: Giữ nguyên quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 24/3/2014 của UBND quận B.T.L về việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 26/5/2014, UBND quận B.T.L có Quyết định số 748/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Vũ Thị L có nội dung giữ nguyên quyết số 1608/QĐ-XPVPHC ngày 10/3/2014 của UBND huyện T.L về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Vũ Thị L.

Việc UBND quận B.T.L ban hành các quyết định số 747/QĐ-UBND và Quyết định số 748/QĐ-UBND về giải quyết đơn khiếu nại của bà Vũ Thị L là đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của UBND phường P.D:

Theo bản đồ năm 1987 thuộc phần thửa đất số 197, tờ bản đồ số 4 diện tích 3.964 m^2 và thửa đất số 198, tờ bản đồ số 4 diện tích 5264 m^2- không có sổ mục kê (bản đồ không ghi loại đất).

Theo bản đồ năm 1994 thuộc 1 phần thửa đất số 94 tờ bản đồ số 36 diện tích 12.109 m^2, bản đồ ghi loại đất: Giao thông (GT) và 1 phần thửa đất số 22 thuộc tờ bản đồ số 37, diện tích 2.342 m^2, bản đồ ghi loại đất: thủy lợi (TL).

Sổ kiểm kê đất đai hiện trạng năm 1995 thể hiện: thửa 93, tờ bản đồ số 36, diện tích 12.109 m^2; Chủ sử dụng đất: Quốc lộ 32; Phân loại theo chủ sử dụng do UBND xã quản lý sử dụng.

Theo sổ mục kê năm 2000: Thửa đất số 22, tờ bản đồ số 37, diện tích 2.342 m^2, loại đất: Thủy lợi; chủ sử dụng đất ghi: Sông con; phần phân loại đối tượng đất: đất chưa giao sử dụng là 2.342 m^2 đất thủy lợi: Sổ năm 2000 không thống kê thửa đất số 94 tờ bản đồ số 36.

Ngày 09/7/2009, UBND xã P.D có xác nhận về loại đất, nguồn gốc và tài sản trên đất đối với hộ bà Vũ Thị L với nội dung bà Vũ Thị L tự tăng gia trên đất do UBND xã quản lý diện tích 176,7m^2 thuộc phần thửa đất số 22, tờ bản đồ số 37, bản đồ năm 1994.

Ngày 24/3/2014, UBND thành phố Hà Nội có Quyết định số 1595/QĐ-UBND về việc thu hồi 2.799 m^2 đất lưu không Quốc Lộ 32 tại xã P.D và thị trấn Cầu Diễn, huyện T.L giao cho nhà máy Z để quản lý chống lấn chiếm, đảm bảo an ninh, trật tự xã hội và cảnh quan môi trường.

Sau khi hệ thống thoát nước và hộp kỹ thuật xây dựng xong Bà L đã chiếm dụng mặt bằng (trong đó có cả diện tích phía trên cống hộp), UBND xã P.D và UBND phường P.D đã lập hồ sơ xử lý vi phạm nhiều lần đối với bà Vũ Thị L.

Lần 1: Ngày 15/5/2012 UBND xã P.D lập biên bản hành chính và ngừng thi công xây dựng công trình vi phạm số 267/BB-VPHC đối với bà Vũ Thị L vì đã có hành vi xây dựng trên đất không được phép xây dựng. Ngày 22/8/2012, UBND xã P.D tổ chức cưỡng chế, dỡ bỏ công trình vi phạm trật tự xây dựng của bà Vũ Thị L.

Lần 2: Sau khi thực hiện xong việc cưỡng chễ xử lý vi phạm, gia đình bà Vũ Thị L tiếp tục có hành vi tái lấn chiếm đất công và ngày 27/02/2014 UBND xã P.D lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Vũ Thị L vì đã có hành vi chiếm đất thuộc đất giao thông đường 32 đã thu hồi GPMB từ năm 2009.

Xét thấy hành vi vi phạm hành chính về đất đai đối với bà Vũ Thị L vượt quá thẩm quyền của UBND xã, UBND xã P.D đã có báo cáo đề xuất xử lý vi phạm hành chính số 135/BC-UBND ngày 04/3/2014 gửi UBND huyện T.L.

Ngày 10/3/2014 UBND huyện T.L ban hành Quyết định số 1608/QĐ-UBND về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Vũ Thị L do đã có hành vi chiếm đất, được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 9 Nghị định 105/2009/NĐ-CP ngày 11/11/2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai với hình thức xử phạt vi phạm hành chính là phạt tiền 10.000.000 đồng, hình phạt bổ sung buộc Bà L có trách nhiệm khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm đối với diện tích chiếm đất tại Quốc lộ 32.

Do Bà L không chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1608/QĐ-XPVPHC, ngày 24/3/2014, UBND huyện T.L ban hành Quyết định số 2316/QĐ-CC về việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bà L.

Ngày 24/3/2014, UBND xã P.D đã có thông báo số 176/TB-UBND và kế hoạch số 175/KH-UBND về việc cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm đất đai- trật tự xây dựng đối với gia đình bà Vũ Thị L; thời gian cưỡng chế vào ngày 26/3/2014.

Sau khi tổ chức cưỡng chế giải tỏa xong, bà Vũ Thị L tiếp tục có hành vi vi phạm.

Lần 3: Ngày 20/7/2016, tổ công tác Quản lý đất đai kết hợp với chính quyền phường P.D tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với bà Vũ Thị L đã có hành vi vi phạm chiếm đất để đặt công ten nơ với diện tích 14,64 m^2 trên diện tích đất đã được UBND thành phố Hà Nội giao cho nhà máy Z để quản lý chống lấn chiếm, đảm bảo an ninh trật tự xã hội và cảnh quan môi trường theo Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 24/3/2014. Hành vi trên đã vi phạm vào khoản 2, Điều 10 của nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Ngày 26/7/2016 UBND phường P.D ban hành Quyết định số 217/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Vũ Thị L do đã có hành vi đặt công ten nơ chiếm một phần diện tích đất đã được UBND thành phố Hà Nội giao cho Nhà máy Z để quản lý chống chiếm, đảm bảo an ninh trật tự xã hội và cảnh quan môi trường theo Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 24/3/2014 được quy định tại khoản 2, Điều 10 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai với hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Vũ Thị L do đã có hành vi đặt công ten nơ chiếm một phần diện tích đất đã được UBND thành phố Hà Nội giao cho Nhà máy Z để quản lý chống lấn chiếm, đảm bảo an ninh trật tự xã hội và cảnh quan môi trường theo quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 24/3/2014, được quy định tại khoản 2, Điều 10 nghị định 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai với hình thức phạt tiền 4.000.000 đồng và Biện pháp khắc phục hậu quả di chuyển Công ten nơ ra khỏi vị trí đất đã chiếm.

Do Bà L không chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 217/QĐ-XPVPHC ngày 26/7/2016. Đến ngày 10/8/2016, UBND phường P.D ban hành Quyết định số 235/QĐ-CC về việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Vũ Thị L.

Ngày 09/09/2016, UBND phường P.D đã ra thông báo số 842/TB-UBND và Kế hoạch số 836/KH-UBND ngày 06/9/2016 về việc tổ chức

cưỡng chế di chuyển vận dụng công ten nơ, xe đạp cũ hỏng… tại vị trí đất vi phạm phía trước nhà máy Z, thời gian cưỡng chế ngày 16/9/2016.

Lần 4: Hành vi bà Vũ Thị L gây cản trở cho việc sử dụng đất của người khác tại vị trí đất trước cửa nhà máy Z.

Ngày 22/7/2016 Tổ công tác Quản lý đất đai đã kết hợp Công an phường, tổ dân phố tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với tượng vi phạm là bà Vũ Thị L đã có hành vi vi chính: Gây cản trở cho việc sử dụng đất của người khác để một số xe đạp cũ, hỏng, không sử dụng lên diện tích đất đã được UBND Thành phố Hà Nội giao cho nhà máy Z để quản lý chống lấn chiếm, đảm bảo an ninh trật tự xây dựng và cảnh quan môi trường theo quyết định 1595/QĐ-UBND ngày 24/3/2014. Hành vi trên đã vi phạm vào khoảng 01, Điều 11 của Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Ngày 26/7/2016 UBND phường P.D ban hành Quyết định số 218/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Vũ Thị L do đã có hành vi để một số xe đạp cũ, hỏng, không sử dụng được trên diện tích đất đã được UBND thành phố Hà Nội UBND thành phố Hà Nội giao cho nhà máy Z để quản lý chống lấn chiếm, đảm bảo an ninh trật tự xã hội cảnh quan môi trường theo quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 24/3/2014 chắn trước ra cửa ra vào khu nhà kính của đơn vị Z gây cản trở cho việc sử dụng đất của đơn vị, được quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai với hình thức xử phạt vi phạm hành chính là phạt tiền 3.500.000 đồng và Biện pháp khắc phục hậu quả di chuyển phương tiện ra khỏi vị trí gây cản trở việc sử dụng đất của đơn vị Z.

Do Bà L không chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 218/QĐ-XPVPHC ngày 26/7/2016. Đến ngày 10/8/2016, UBND phường P.D ban hành Quyết định số 237/QĐ-CC về việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Thị L.

Ngày 09/9/2016, UBND phường P.D đã ra Thông báo số 842/TB-UBND và Kế hoạch số 836/KH-UBND về việc cưỡng chế di chuyển vật dụng gồm công ten nơ và một số xe đạp cũ hỏng tại ví trí đất vi phạm trước Nhà máy Z, thời gian cưỡng chế vào ngày 16/9/2016.

Lần 5 : Ngày 06/10/2016 Cục xe máy Nhà máy Z có công văn số 637/Z-HC về việc quản lý sử dụng đất lưu không mặt đường và đề nghị các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý việc bà Vũ Thị L có hành vi tiếp tục dựng lều, bạt gây ảnh hưởng cản trở giao thông, làm mất mỹ quan đường phố

và ảnh hưởng đến an ninh quốc phòng. Ngày 14/10/2016 Tổ công tác Quản lý đất đai- Trật tự xây dựng đã lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với đối tượng vi phạm là bà Vũ Thị L tiếp tục vi phạm hành chính: Chiếm đất, dựng lều trên diện tích đất đã được UBND thành phố Hà Nội giao cho Nhà máy Z. Ngày 02/12/2016, UBND phường P.D đã phối hợp với lực lượng chức năng thực hiện cưỡng chế tháo dỡ lều bạt và toàn bộ vật dụng nhằm trả lại cảnh quan môi trường đô thị tại vị trí trước cửa nhà máy Z và trên toàn bộ tuyến đường H.T.M, tuyến đường đoạn Cầu Diễn- Nhổn thuộc địa giới hành chính của phường.

Lần 6: Sau khi cưỡng chế xong bà Vũ Thị L tiếp tục có hành vi vi phạm dựng lều bạt để vật dụng phía trước Nhà máy Z vào năm 2017: Ngày 28/02/2017 Tổ công tác Quản lý đất đai - Trật tự xây dựng phường lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối tượng vi phạm là bà Vũ Thị L tiếp tục có hành vi vi phạm: Tái chiếm đất lưu không đường 32, dựng lều để giường và vật dụng tại vị trí đất đã được UBND thành phố Hà Nội giao cho nhà máy Z. Ngày 14/4/2017, UBND phường P.D đã phối hợp với lực lượng chức năng thực hiện cưỡng chế tháo dỡ lều bạt và toàn bộ vật dụng nhằm trả lại cảnh quan môi trường đô thị tại ví trí đất vi phạm phía trước Nhà máy Z phường P.D quận B.T.L, thành phố Hà Nội.

Ngày 07/8/2018 UBND phường P.D ban hành kế hoạch số 1045/KH-UBND và thông báo số 1046/TB-UBND về việc tổ chức cưỡng chế tháo dỡ lều bạt và di chuyển toàn bộ vật dụng tại ví trí đất vi phạm trước Nhà máy Z. Ngày 16/8/2018 UBND phường P.D đã tiến hành cưỡng chế đúng quy định của pháp luật.

Lần 7: Sau khi thực hiện cưỡng chế xong bà Vũ Thị L tiếp tục có hành vi tái chiếm đất công và ngày 09/6/2018 UBND phường P.D đã ban hành Biên bản vi phạm hành chính số 723/BB-VPHC đối với bà Vũ Thị L. Ngày 14/6/2018, UBND phường P.D ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 271/QĐ-XPVPHC đối với bà Vũ Thị L do đã có hành vi chiếm đất được quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai với hình thức xử phạt vi phạm hành chính là phạt tiền 4.000.000 đồng và hình thức xử phạt bổ sung buộc bà Vũ Thị L có trách nhiệm khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm đối với diện tích chiếm đất tại Quốc lộ 32.

Do bà không chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 271/QĐ-XPVPHC ngày 14/6/2018. Đến ngày 25/6/2018 UBND phường P.D

ban hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Vũ Thị L.

Lần 8: Ngày 05/11/2018 bà Vũ Thị L tiếp tục có hành vi tái chiếm đất công và UBND phường P.D đã tiến hành lập biên bản vi phạm 1490/BB-VPHC đối với bà Vũ Thị L. Ngày 12/11/2018 UBND phường P.D ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 464/QĐ-XPVPHC đối với bà Vũ Thị L do đã có hành vi chiếm đất, được quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai với hình thức xử phạt vi phạm hành chính là phạt tiền 4.000.000 đồng và hình thức xử phạt bổ sung buộc bà Vũ Thị L có trách nhiệm khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm đối với diện tích chiếm đất tại Quốc lộ 32.

Do bà không chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 464/QĐ-XPVPHC ngày 12/11/2018. Đến ngày 22/11/2018 UBND phường P.D ban hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Vũ Thị L.

Ngày 05/12/2018 UBND phường P.D ban hành Kế hoạch số 1673/KH-UBND và Thông báo số 1674/TB-UBND ngày 05/12/2018 về việc tổ chức cưỡng chế tháo dỡ lều bạt và di chuyển toàn bộ vật dụng tại vị trí đất vi phạm phía trước Nhà máy Z. Ngày 14/12/2018 UBND phường P.D đã tiến hành cưỡng chế đúng quy định.

Lần 9: Ngày 15/10/2019 bà Vũ Thị L tiếp tục có hành vi tái lấn chiếm đất công và UBND phường P.D đã tiến hành lập biên bản vi phạm số 193/BB-VPHC đối với bà Vũ Thị L. Ngày 21/02/2019 UBND phường P.D ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 46/QĐ-XPVPHC đối với bà Vũ Thị L do đã có hành vi chiếm đất được quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai với hình thức xử phạt vi phạm hành chính là phạt tiền 4.000.000 đồng và hình thức xử phạt bổ sung buộc bà Vũ Thị L có trách nhiệm khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm đối với diện tích chiếm đất tại Quốc lộ 32.

Do bà không chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 46/QĐ-XPVPHC ngày 21/02/2019. Đến ngày 23/02/2019 UBND phường P.D ban hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Vũ Thị L.

Ngày 25/02/2019 UBND phường P.D ban hành Kế hoạch số 227/KH-UBND và Thông báo số 231/TB-UBND ngày 25/02/2019 về việc tổ chức cưỡng chế tháo dỡ lều bạt và di chuyển toàn bộ vật dụng tại vị trí đất vi phạm

phía trước Nhà máy Z. Ngày 14/12/2018 UBND phường P.D đã tiến hành cưỡng chế đúng quy định.

Lần 10: Ngày 17/02/2020 bà Vũ Thị L tiếp tục có hành vi tái lấn chiếm đất công, UBND phường P.D đã tiến hành lập biên bản vi phạm số 234/BB-VPHC. Ngày 05/03/2020 UBND quận B.T.L ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 889/QĐ-XPVPHC đối với bà Vũ Thị L do đã có hành vi chiếm đất phi nông nghiệp đã được UBND thành phố Hà Nội giao nhà máy Z được quy định tại khoản 5 điều 14 Nghị định số 61/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2014 của Chính Phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai với hình thức xử phạt chính là phạt tiền 30.000.000 đồng và hình thức xử phạt bổ sung buộc bà Vũ Thị L có trách nhiệm khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm đối với diện tích chiếm đất tại Quốc lộ 32.

Do bà không chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 889/QĐ-XPVPHC ngày 05/03/2020. Đến ngày 07/04/2020 UBND quận B.T.L ban hành quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 1382/QĐ-CCXP đối với bà Vũ Thị L.

Ngày 12/5/2020, UBND phường P.D ban hành Kế hoạch số 576/KH-UBND và Thông báo số 595/TB-UBND ngày 16/5/2020 về việc tổ chức cưỡng chế tháo dỡ công trình vi phạm đất đai. Ngày 22/5/2020, UBND phường P.D đã tiến hành cưỡng chế đúng quy định.

Như vậy từ năm 2009 đến nay, bà Vũ Thị L liên tiếp có hành vi vi phạm đất đai được lập biên bản vi phạm hành chính và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của nhà máy Z:

Nhà máy Z được UBND thành phố Hà Nội giao cho 2.799 m^2 đất lưu không Quốc lộ 32 tại xã P.D và thị trấn Cầu Diễn, huyện T.L để quản lý chống lấn chiếm, đảm bảo an ninh, trật tự xã hội và cảnh quan môi trường theo Quyết định số 1595 ngày 24/3/2014 của UBND thành phố Hà Nội. Khi nhận bàn giao có tiến hành ký biên bản tạm giao mặt bằng để quản lý chống lấn chiếm với thành phần: UBND phường P.D, Phòng tài nguyên môi trường quận B.T.L, Nhà máy Z. Ngày 24/6/2014, Sở tài nguyên và môi trường chủ trì tiến hành cắm mốc giới.

Thực hiện theo Quyết định số 1595 ngày 24/3/2014 của UBND thành phố Hà Nội, Nhà máy Z đã thực hiện đúng chức năng, không xây dựng gì trên đất lưu không, cũng đã thực hiện các biện pháp quản lý, chống lấn chiếm như thực hiện đổ bê tông nền, tổ chức thường xuyên thu dọn vệ sinh chung, phối

hợp với chính quyền địa phương trong đảm bảo an ninh, trật tự xã hội. Tích cực tuyên truyền, vận động người dân vi phạm chấp hành pháp luật. Tuy nhiên từ trước thời điểm bàn giao cho đến nay vẫn tồn tại việc giải quyết nhiều lần vi phạm lấn chiếm đất công của người dân trên địa bàn chưa được xử lý dứt điểm.

Việc UBND phường P.D, UBND quận B.T.L ban hành Quyết định xử vi phạm hành chính đối với bà Vũ Thị L, đề nghị UBND quận B.T.L, UBND thành phố Hà Nội và các cơ quan liên quan giải quyết dứt điểm việc các hộ dân trên địa bàn lấn chiếm trái phép phần đất đã giao cho đơn vị Z quản lý. Tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện để Nhà máy hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý 2.799 m^2 đất lưu không tại Quốc lộ 32 phía trước Nhà máy theo Khoản 2, Điều 1 Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 24/3/2014 của UBND thành phố Hà Nội.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2022/HC-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định: Căn cứ khoản 3 Điều 3; Điều 30, 32, 116, 193, 194, 204, 206 Luật Tố tụng hành chính; Luật tổ chức HĐND và UBND; Luật đất đai năm 2003; Luật xử lý vi phạm hành chính; Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 29/9/2008 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; Luật khiếu nại năm 2011; Nghị định số 105/2009/NĐ-CP ngày 11/11/2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí. Xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị L yêu cầu hủy:

- Quyết định số 5650/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội.

- Quyết định số 5532/QĐ-UBND ngày 14/08/2009 của UBND huyện T.L về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ.

- Quyết định số 3379/QĐ-UBND ngày 21/05/2012 của Chủ tịch UBND huyện T.L về giải quyết khiếu nại.

- Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC ngày 10/03/2014 của Chủ tịch UBND huyện T.L về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Quyết định số 2316/QĐ-CC ngày 24/03/2014 của Chủ tịch UBND huyện T.L về việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch UBND quận B.T.L về việc giải quyết khiếu nại.

- Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch UBND quận B.T.L về việc giải quyết khiếu nại.

- Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 05/02/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết khiếu nại.

- Hành vi hành chính của UBND quận B.T.L về việc không ban hành Quyết định thu hồi đất đối với gia đình bà Vũ Thị L.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 09/3/2022, người khởi kiện là bà Vũ Thị L có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện đều đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện là bà Vũ Thị L, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, xử bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện bà Vũ Thị L, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[1]. Về tố tụng: Ngày 20/3/2017, bà Vũ Thị L khởi kiện đề nghị hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 5650/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội; Quyết định số 5532/QĐ-UBND ngày 14/08/2009 của UBND huyện T.L về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ; Quyết định giải quyết khiếu nại số 3379/QĐ-UBND ngày 21/05/2012 của Chủ tịch UBND huyện T.L; Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC ngày 10/03/2014 của Chủ tịch UBND huyện T.L về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 2316/QĐ-CC ngày 24/03/2014 của Chủ tịch UBND huyện T.L về việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Quyết định giải quyết khiếu nại số 747/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch UBND quận B.T.L. Quyết định giải quyết khiếu nại số 748/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch UBND quận B.T.L; Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 05/02/2015 của Chủ tịch UBND thành

phố Hà Nội về việc giải quyết khiếu nại; Hành vi hành chính của UBND quận B.T.L về việc không ban hành Quyết định thu hồi đất đối với gia đình bà Vũ Thị L. Khiếu kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 30, Điều 32, Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

[2]. Xét tính hợp hợp pháp của các Quyết định hành chính bị khiếu kiện:

Dự án cải tạo, nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 32 đoạn CD-N là dự án thu hồi đất theo khoản 1 Điều 38 Luật đất đai năm 2003.

Ngày 29/5/2008, UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 2119/QĐ-UBND ngày 29/5/2008 thu hồi 209.527m^2 đất tại các xã Minh Khai (78.440m^2), P.D (90.774m^2), Xuân Phương (29.774m^2) và thị trấn Cầu Diễn (10.539m^2) huyện T.L do UBND các xã, Thị trấn quản lý, các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân đang sử dụng vào các mục đích: đất ở, đất sản xuất nông nghiệp và đất chuyên dùng giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất T.L (thuộc UBND huyện T.L) thực hiện tiểu dự án GPMB thuộc dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 32 đoạn Cầu Diễn-Nhổn.

Ngày 24/3/2014, UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 1595/QĐ-UBND về việc thu hồi 2.799m^2 đất lưu không Quốc lộ 32 tại xã P.D và thị trấn Cầu Diễn giao cho nhà máy Z để quản lý chống lấn chiếm, đảm bảo an ninh, trật tự và cảnh quan môi trường.

[2.1]. Xét Quyết định số 5532/QĐ-UBND ngày 14/08/2009 của UBND huyện T.L về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với Bà L

Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, căn cứ ban hành: Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Căn cứ Quyết định 2119/QĐ-UBND ngày 29/5/2008 của UBND thành phố Hà Nội, Luật đất đai năm 2003; Quyết định số 18/2008/QĐ-UBND ngày 29/9/2008 của UBND thành phố Hà Nội quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn Thành phố Hà Nội, Thông báo số 2245/STC ngày 02/01/2009 của Sở Tài chính về việc Thông báo đơn giá làm cơ sở tính toán bồi thường, hỗ trợ cây đặc sản phục vụ công tác GPMB các dự án trên địa bàn huyện T.L. Do đó, UBND huyện T.L ban hành Quyết định số 5532/QĐ-UBND là đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền.

Về nguồn gốc đất: Ngày 17/6/2009, tổ công tác giải phóng mặt bằng lập Biên bản số 272/BB-HĐ điều tra, xác minh đất và tài sản gắn liền với đất nằm trong chỉ giới thu hồi đất GPMB của hộ bà Vũ Thị L thể hiện:

- Chủ sử dụng đất: UBND xã P.D.

- Người sử dụng tài sản: Bà Vũ Thị L.

- Diện tích thực tế sử dụng: 176,7m^2.

- Diện tích thu hồi: 176,7m^2.

- Tài sản trên đất: 03 cây bưởi, 07 cây nhãn, 03 cây roi, 10 cây chuối có buồng, 02 cây xoan, 02 cây bàng, 109 cây nhãn giống, 45 cây roi giống, không có công trình trên đất, biên bản này bà Vũ Thị L đã ký xác nhận.

- Ngày 09/7/2009, UBND xã P.D có xác nhận về loại đất, nguồn gốc và tài sản trên đất đối với hộ bà Vũ Thị L với nội dung bà Vũ Thị L tự tăng gia trên đất do UBND xã quản lý diện tích 176,7m^2 thuộc phần thửa đất số 22, tờ bản đồ số 37, bản đồ năm 1994.

* Về phương án bồi thường hỗ trợ: Ngày 14/8/2009, UBND huyện T.L ban hành Quyết định số 5532/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình Bà L về cây cối hoa màu với tỉ lệ bồi thường là 100% tổng số tiền bồi thường là 7.328.000 đồng, không bồi thường hỗ trợ về đất là đúng quy định tại Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 29/9/2008 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội. Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đề nghị hủy Quyết định số 5532/QĐ-UBND ngày 14/08/2009 của UBND huyện T.L về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với Bà L là có căn cứ.

[2.2]. Xét Quyết định số 3379/QĐ-UBND ngày 21/5/2012 của Chủ tịch UBND huyện T.L về việc giải quyết khiếu nại

Không đồng ý với Quyết định số 5532/QĐ-UBND ngày 14/8/2009 của UBND huyện T.L về phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ, Bà L đã khiếu nại. Chủ tịch UBND huyện T.L ban hành Quyết định số 3379/QĐ-UBND ngày 21/5/2012 về việc giải quyết khiếu nại là đúng trình tự thủ tục, đúng thẩm quyền theo quy định của Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Luật khiếu nại, Tố cáo năm 1998 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật khiếu nại Tố cáo năm 2004 và năm 2005; Nghị định số 136/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ.

Về nội dung khiếu nại: Bà L khiếu nại Quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ số 5532/QĐ-UBND ngày 14/8/2009 đề nghị được cấp đất tái định cư do không còn nơi ở nào khác ngoài nơi GPMB.

Xét thấy: Phần diện tích Bà L có đơn khiếu nại có nguồn gốc là đất giao thông, thủy lợi do UBND xã P.D quản lý, diện tích 176,7m^2 đất trên nằm trong chỉ giới giải phóng mặt bằng không có công trình xây dựng, nên hộ gia đình Bà L chỉ được bồi thường về cây cối hoa màu mà không được bồi thường về đất. Theo Bà L: Bà L cùng chồng là Đàm Đình Lai có 4 người con,

3 con gái, 1 con trai đều đã trưởng thành, hộ gia đình bà có tăng gia ở 3 vị trí đất khác nhau.

Vị trí thứ nhất: Địa chỉ thị trấn Cầu Diễn (bờ sông Nhuệ) có diện tích khoảng 600m^2, Bà L đã xây dựng và cho 3 người con mỗi người khoảng 200m^2, Bà L đang sinh sống tại đây.

Vị trí thứ hai: Gần vị trí đất của ông Nguyễn Văn N nằm trong chỉ giới giải phóng mặt bằng dự án đường 32, Bà L đã cho con gái là Đàm Thị Thanh Y, hiện đã được xét tái định cư 40m^2.

Vị trí thứ ba: Nằm ở phía Tây của cổng vào Z, vị trí này Bà L đang có đơn khiếu nại.

Như vậy, tại thời điểm kiểm đếm Bà L đang ở tại thị trấn Cầu Diễn; vị trí này có diện tích khoảng 600m^2 hộ gia đình Bà L đã xây dựng công trình và sinh sống ổn định. Do đó, Bà L cho rằng hộ gia đình bà không còn nơi ở nào khác là không đúng. Chủ tịch UBND huyện T.L ban hành Quyết định số 3379/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của Bà L về việc hủy Quyết định số 5532/QĐ-UBND ngày 14/8/2009 là có căn cứ.

[2.3]. Xét Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 05/02/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về giải quyết khiếu nại (lần 2)

Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại số 3379/QĐ-UBND ngày 21/05/2012 của Chủ tịch UBND huyện T.L, Bà L khiếu nại đối Quyết định giải quyết khiếu nại số 3379/QĐ-UBND.

Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 592/QĐ-UBND ngày 05/02/2015 là đúng quy định theo Điều 21 Luật Khiếu nại.

Về nội dung khiếu nại liên quan đến phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án cải tạo, nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 32 đoạn Cầu Diễn- Nhổn. Bà L khiếu nại đến UBND thành phố Hà Nội đề nghị được bồi thường, hỗ trợ theo giá đất ở và được giao đất tái định cư vì không có chỗ ở nào khác.

Theo như phân tích tại mục [2.2] thì Chủ tịch UBND huyện T.L ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 3379/QĐ-UBND ngày 21/05/2012 đúng về trình tự, thẩm quyền, nội dung. Quyết định số 592/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại có nội dung đồng ý với Quyết định số 3379/QĐ-UBND ngày 21/5/2012 của Chủ tịch UBND huyện T.L. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của Bà L đề nghị hủy Quyết định số 592/QĐ-UBND là có căn cứ.

[2.4] Xét Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC ngày 10/03/2014 của Chủ tịch UBND huyện T.L về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Bà Vũ Thị L có hành vi vi lấn chiếm diện tích 176,7m^2 đất UBND thành phố Hà Nội đã thu hồi, UBND huyện T.L lập hồ sơ hỗ trợ bồi thường tại Quyết định số 5532/QĐ-UBND ngày 14/8/2009 và đã bị UBND xã P.D lập biên bản và tổ chức cưỡng chế theo Quyết định cưỡng chế số 278/QĐ-UBND ngày 18/5/2012. Tuy nhiên, Bà L tiếp tục có hành vi tái lấn chiếm diện tích đất nêu trên là hành vi lấn chiếm đất công được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định 105/NĐ-CP ngày 11/11/2009. Ngày 27/02/2014, UBND xã P.D đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 42/BB-VPHC đối với bà Vũ Thị L.

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ; Nghị định số 105/2009/NĐ-CP ngày 11/11/2009 của Chính phủ; Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 42/BB-VPHC ngày 27/02/2014; Báo cáo số 135/UBND ngày 04/03/2014, Báo cáo số 516/BC-TN&MT ngày 10/3/2014 của Phòng tài nguyên và Môi trường với hình thức xử phạt chính là 10.000.000 đồng, phạt bổ sung: Buộc Bà L có trách nhiệm khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm đối với phần diện tích chiếm đất tại Quốc lộ 32 thì Chủ tịch UBND huyện T.L ban hành Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC là đúng quy định pháp luật về thẩm quyền và nội dung. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu hủy Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC của Bà L là đúng quy định của pháp luật.

[2.5] Xét Quyết định số 2316/QĐ-CC ngày 24/3/2014 về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Do bà Vũ Thị L không chấp hành Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC nên ngày 24/3/2014, Chủ tịch UBND huyện T.L ban hành Quyết định số 2316/QĐ-CC về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Cùng ngày 24/3/2014, UBND xã P.D ban hành Kế hoạch cưỡng chế số 175/KH-UBND và Thông báo số 176/TB-UBND về thời gian tổ chức cưỡng chế vào hồi 9 giờ 00 ngày 26/3/2014.

Ngày 26/4/2014, UBND phường P.D ban hành kế hoạch cưỡng chế số 148/KH-UBND buộc khôi phục hiện trạng ban đầu đối với Bà L. Tất cả các thông báo về cưỡng chế đã được tống đạt hợp lệ cho Bà L.

Ngày 08/5/2014, UBND phường P.D lập biên bản về việc đã thực hiện xong việc cưỡng chế Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 24/3/2014 theo đúng quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu hủy Quyết định

số 2316/QĐ-UBND của Bà L là có căn cứ.

[2.6] Xét Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 và Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Chủ tịch UBND huyện T.L về việc giải quyết khiếu nại

Không đồng ý với Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 24/3/2014 của Chủ tịch UBND huyện T.L về việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC ngày 10/3/2014 về việc xử phạm hành chính, Bà L đã khiếu nại.

Chủ tịch UBND huyện T.L ban hành Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 giải quyết khiếu nại đối với Quyết định số 2316/QĐ-UBND và Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 giải quyết khiếu nại đối với Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC là đúng quy định Luật khiếu nại năm 2011. Theo như phân tích mục [2.4] và [2.5] thì Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 24/3/2014 của Chủ tịch UBND huyện T.L cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC ngày 10/3/2014 xử phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật; Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 giải quyết khiếu nại đối với Quyết định số 2316/QĐ-UBND và Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 giải quyết khiếu nại đối với Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC có nội dung giữ nguyên Quyết định số 2316/QĐ-CC và Quyết định số 1608/QĐ-XPVPHC là có cơ sở. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu hủy Quyết định số 747/QĐ-UBND và Quyết định số 748/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện T.L của Bà L là đúng quy định của pháp luật.

[2.7] Xét quyết định số 5650/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc giải quyết khiếu nại

Không đồng ý với Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 và Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 bà Vũ Thị L đã khiếu nại đến UBND thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Luật tổ chức HĐND và UBND, Luật khiếu nại năm 2011, Nghị định 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Báo cáo số 1363/BC-STNMT-TTr ngày 28/8/2015 của Sở tài nguyên và môi trường xác định về nguồn gốc sử dụng đất của bà Vũ Thị L như đã phân tích trên để Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 5650/QĐ-UBND có nội dung giữ nguyên các Quyết định số 747/QĐ-UBND và Quyết định số 748/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND quận B.T.L về việc giải quyết khiếu nại của Bà L là có cơ sở. Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu hủy

Quyết định số 5650/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội là có căn cứ.

[2.8] Về yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị L đối với hành vi hành chính của UBND huyện T.L về việc không ban hành quyết định thu hồi đất đối với gia đình bà là trái pháp luật

Hội đồng xét xử thấy, diện tích đất hộ gia đình Bà L sử dụng 176,7m^2 nằm trong chỉ giới GPMB dự án: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 32 đoạn Cầu Diễn-Nhổn có nguồn gốc là đất giao thông, thủy lợi do UBND xã P.D quản lý; hộ gia đình Bà L tự tăng gia sử dụng. Phần diện tích đất này thuộc diện tích đất bị thu hồi theo Quyết định số 2119/QĐ-UBND ngày 29/5/2008 của UBND thành phố Hà Nội. Do vậy, diện tích đất trên không đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ về đất theo quy định của pháp luật. Việc UBND huyện T.L không ban hành quyết định thu hồi đất cá biệt đối với hộ Bà L là có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện hành vi hành chính của UBND huyện T.L về việc không ban hành quyết định thu hồi đất cá biệt đối với gia đình Bà L là có cơ sở.

Từ những phân tích, nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy kháng cáo của bà Vũ Thị L, cũng như trình bày của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Bà L là không có cơ sở chấp nhận, mà cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa về việc giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Căn cứ Luật người cao tuổi và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án thì bà Vũ Thị L là người cao tuổi, có đơn xin miễn giảm án phí nên được miễn án phí.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bác kháng cáo của bà Vũ Thị L; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2022/HC-ST ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Về án phí: Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho bà Vũ Thị L.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HCTP, HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thúy Bình

C¸c thÈm ph¸n **ThÈm ph¸n - chñ tỌA phi²n tßa**

Phan Thị Vân Hương **Nguyễn Văn Cường** **Lê Thị Thúy Bình**